TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **28**/2019/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2019/TLST – DS ngày 12 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Hồ Thị D**, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **1. Nguyễn Thị T,** sinh năm 1968

2. Bùi Văn R, sinh năm 1967

Cùng Địa chỉ: ấp T, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T và ông Bùi Văn R thừa nhận còn nợ chị Hồ Thị D số tiền nợ vay là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị T và ông Bùi Văn R đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Hồ Thị D số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Thời gian thực hiện như sau:

+ Từ ngày 01/6/2019 đến ngày 31/12/2019 mỗi tháng sẽ trả dần 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) vào ngày 01 dương lịch hàng tháng.

+ Từ ngày 01/01/2020 mỗi tháng sẽ trả dần 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) vào ngày 01 dương lịch hàng tháng cho đến khi trả hoàn tất số nợ 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của chị D không yêu cầu bà T và ông R trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa chị D và bà T, ông R với nội dung: Khi bà Nguyễn Thị T và ông Bùi Văn R trả hoàn tất số tiền nợ 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) cho chị D, thì chị Hồ Thị D sẽ có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà T, ông R:

+ Bản chính 01 quyển Sổ theo dõi góp vốn chia lãi hộ thành viên (Sổ nghêu) mang số 272 do Hợp tác xã Thủy sản Đồng Tâm xã D cấp ngày 20/11/2014 mang tên chủ hộ thành viên Bùi Văn R, sinh năm 1967 địa chỉ: ấp T, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

+ Bản chính 01 quyển Sổ theo dõi góp vốn chia lãi hộ thành viên (Sổ nghêu) mang số 503 do Hợp tác xã Thủy sản Đồng Tâm xã D cấp ngày 22/3/2015 mang tên chủ hộ thành viên Bùi Công T, sinh năm 1988 địa chỉ: ấp T, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

Bà Nguyễn Thị T và ông Bùi Văn R được miễn nộp toàn bộ án phí (do ông bà thuộc trường hợp hộ nghèo năm 2019).

Chị Hồ Thị D phải chịu là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0001366 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Hồ Thị D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên